

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 4

BÉ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN TRONG GIA ĐÌNH

Thời gian thực hiện: 04 tuần (Từ ngày 10/11/2025 đến ngày 05/12/2025)

I. Lĩnh vực, mã hoá mục tiêu, mục tiêu giáo dục theo chủ đề, nội dung giáo dục theo chủ đề:

LĨNH VỰC	MÃ HÓA MỤC TIÊU	MỤC TIÊU GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ	NỘI DUNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ	DỰ KIẾN CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
1. Phát triển thể chất:	a. Phát triển vận động:			
	MT 1	Cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. + Cân nặng: Trẻ trai: 11,3 – 18,3 kg Trẻ gái: 10,8 – 18,1 kg + Chiều cao: Trẻ trai: 88,7 – 103,5 cm Trẻ gái: 87,4 – 102,7 cm	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Kiểm tra sức khỏe định kỳ: 2 lần/năm 5- Cân, đo trẻ theo quy định. - Theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ theo biểu đồ phát triển. - Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh; can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.	- Tổ chức bữa ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng - Trao đổi với trẻ về việc ăn đầy đủ các chất. - Tuyên truyền tới phụ huynh về phòng chống dịch bệnh.
	MT 2	Trẻ thực hiện tập động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	* / Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp: - <i>Hô hấp:</i> Tập hít vào thở ra. - <i>Tay:</i> Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp lắc bàn tay. - <i>Lưng, bụng, lườn:</i> + Cúi người về phía	* Hoạt động thể dục sáng: + Tập bài: Chú gà trống gáy. + Động tác 1: Gà trống gáy. + Động tác 2: Gà vỗ cánh + Động tác 3: Gà mổ thóc + Động tác 4: Gà bới đất.

			trước, nghiêng người sang hai bên, vận người sang hai bên. - <i>Chân:</i> + Ngồi xổm, đứng lên, co duỗi từng chân. +Bật tại chỗ	
	MT 5	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi trong đường hẹp có bê vật trên tay.	+ Đi trong đường hẹp có bê vật trên tay	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: + Đi có mang vật trên tay + Đi trong đường hẹp có bê vật trên tay.
	MT 6	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đứng	+ Đứng co 1 chân	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: + Đứng co 1 chân
	MT 7	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô.	+ Chạy theo hướng thẳng. + Chạy đổi hướng.	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: + Chạy theo hướng thẳng. + Chạy đổi hướng.
	MT 16	Trẻ phối hợp được cử động, bàn tay, ngón tay, tay mắt trong các hoạt: Nhào đất nặn, vẽ tổ chim, khâu vòng tay, chuỗi đeo cổ tay	+ Tập khâu, luồn dây, cài cúc, buộc dây + Chắp ghép hình + Chồng xếp 6-8 khối + Tập cầm bút tô vẽ + Lật mở trang sách	* Hoạt động chơi tập: - Khâu vòng hoa lá. - Nặn quà tặng người thân.
	b. Giáo dục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe:			
	MT 17	- Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được thức ăn với các loại khác nhau.	- Làm quen với chế độ ăn cơm với các loại thức ăn khác nhau	* Hoạt động ăn chính, ăn phụ - Rèn cho trẻ ăn nhiều loại

				thức ăn khác nhau
	MT 18	Trẻ có một số thói quen tốt trong ăn uống	- Tập luyện một số thói quen tốt trong ăn uống.	* Hoạt động ăn chính, ăn phụ: - Rèn cho trẻ có thói quen ăn gọn gàng, sạch sẽ.
	MT 19	Trẻ có thói quen ngủ một giấc buổi trưa.	- Luyện thói quen ngủ một giấc trưa	* Hoạt động ngủ trưa: - Rèn cho trẻ kỹ năng nằm ngay ngắn, không nói chuyện trong giờ ngủ. Có nề nếp trong khi ngủ
	MT 20	Trẻ có một số thói quen tốt trong sinh hoạt.	- Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Ăn chín, uống chín, lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi quy định.	* Chế độ sinh hoạt hàng ngày: - Rèn cho trẻ kỹ năng rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh. - Rèn cho trẻ kỹ năng cầm ca uống nước, trẻ tự đi dép, trẻ tự xúc cơm khi có người lớn giúp đỡ, vứt rác đúng nơi quy định.
	MT 23	Trẻ chấp nhận: Đội mũ khi ra nắng; đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh	- Tập thói quen đội mũ khi ra nắng; đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh	* Một số hoạt động trong ngày - Rèn cho trẻ có thói quen nóng cởi áo ra và trời lạnh

				biết mặc áo ấm dưới sự giúp đỡ của cô giáo.
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức:	a. Luyện tập và phối hợp các giác quan.			
	MT 26	Trẻ biết sờ, nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Tìm đồ vật vừa mới cất giấu. - Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ vật, tiếng kêu của một số con vật quen thuộc. - Sờ, nắn, nhìn, ngửi...đồ vật, hoa, quả để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng- mềm, nhẵn-xù xì. - Nếm vị của một số thức ăn, quả (ngọt - mặn - chua)	* Hoạt động chơi tập: - Quan sát vườn rau - Đi dạo trong sân trường lắng nghe âm thanh trong sân trường. - Làm cỏ vườn hoa
	b. Nhận biết			
	MT 27	Trẻ biết chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- Sử dụng thìa, bát, búp bê, ô tô, quả bóng... - Chơi bé em... - Tập xúc cơm cho bé - Tập nấu bột, pha sữa cho bé...	* Hoạt động chơi tập: - Nấu và cho búp bê ăn, Ru em bé ngủ.
	MT 28	Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi.	- Tên và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân - Đồ dùng, đồ chơi của bản thân và của nhóm/lớp. - Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình. - Tên của cô giáo, các bạn, nhóm/lớp.	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Nhận biết những người thân trong gia đình

3. Phát triển ngôn ngữ và kỹ năng giao tiếp:	a. Nghe:		
	MT 32	Trẻ chỉ nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ, vàng, xanh theo yêu cầu	- Màu đỏ, vàng, xanh. * Hoạt động chơi tập có chủ đích: Nhận biết màu đỏ, màu vàng * Hoạt động chơi tập - Xếp đồ chơi màu đỏ
	MT 34	Trẻ nhận biết, phân biệt được hình tròn, hình vuông.	- Hình tròn, hình vuông. * Hoạt động chơi tập có chủ đích - Nhận biết hình tròn, hình vuông
	MT39	Trẻ thích nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, hò, vè, câu đố, truyện ngắn.	- Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, hò, vè, câu đố, truyện ngắn phù hợp với lứa tuổi trẻ. * Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Truyện: Thỏ con không vâng lời. - Thơ: Giờ ăn - Thơ: Yêu mẹ - Đồng dao: Gánh gánh gồng gồng
	b. Nói		
	MT 44	Trẻ đọc được thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Đọc các ca dao, bài thơ, đoạn thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng * Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Thơ: Yêu mẹ - Truyện: Thỏ con không vâng lời - Thơ: Giờ ăn - Đồng dao: Gánh gánh gồng gồng
	MT 47	Trẻ sử dụng được lời nói với các mục đích khác nhau: - Chào hỏi, trò chuyện.	- Câu chào hỏi, trò chuyện với người khác. - Nhu cầu ăn, ngủ, đi vệ sinh... * Các hoạt động của trẻ trong ngày

		- Bày tỏ được nhu cầu bản thân. - Hỏi về các vấn đề quan tâm.	- Câu hỏi về các vấn đề quan tâm như: Con gì đây?; Cái gì đây?...	
	MT 49	Trẻ biết mở sách, cầm sách đúng chiều, xem và gọi tên sự vật, hành động của các nhân vật trong tranh	- Lắng nghe khi người lớn đọc sách. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Truyện: Thỏ con không vâng lời * Hoạt động chơi tập - Xem tranh ảnh về chủ đề * Chơi theo ý thích - Xem sách truyện...
4. Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ.	a. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội.			
	MT 51	- Trẻ thể hiện được điều mình thích và không thích	- Một số đồ dùng đồ chơi yêu thích của mình. - Thể hiện điều bé thích, không thích	* Hoạt động chơi tập * Chơi theo ý thích
	b. Phát triển kỹ năng xã hội			
	MT 57	Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua các trò chơi giả bộ: Bế em, khuấy bột, bế em, nghe máy điện thoại	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua các trò chơi giả bộ: Bế em, khuấy bột, bế em, nghe điện thoại..	* Hoạt động chơi tập: - Chơi bế em, đút bột cho em ăn. - Chơi đóng vai gọi điện cho người thân...
	c. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ			
	MT61	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh thiên nhiên và của nhạc cụ. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc. - Hưởng ứng cảm	* Hoạt động có chủ đích: - Hát, vận động: Cháu yêu bà, cô và mẹ. Nghe hát: Mẹ ơi có biết; Em yêu cô giáo; Ba ngọn nến lung

			xúc cùng cô như: nhún nhảy, lắc lư, vỗ tay, giậm chân... theo nhịp bài hát	linh
	MT62	Trẻ thích tô màu (cầm bút, di màu, vẽ nguệch ngoạc)	- Tô màu trên những bức tranh đen trắng in sẵn (Hình vẽ to, đơn giản, rõ ràng, ít chi tiết) như hoa quả, em bé, đồ dùng đồ chơi...	* Hoạt động có chủ đích: - Tô màu cái xô - Tô màu cái nón - Tô màu cái nón
	MT63	Trẻ thích vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh.	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình. - Xem tranh.	* Hoạt động có chủ đích: - Tô màu cái nón - Tô màu cái cốc - Tô màu chiếc váy - Dán bông hoa tặng cô

I. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề/tháng

* Kết quả thực hiện:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Kế hoạch tuần 10

Chủ đề nhánh 1: Bố mẹ thân yêu của bé.

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 10/11/2025 đến ngày 14/11/2025)

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (10/11)	Thứ 3 (11/11)	Thứ 4 (12/11)	Thứ 5 (13/11)	Thứ 6 (14/11)
Đón trẻ, chơi, thể dục	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào tủ. * Chơi theo ý thích: - Trò chuyện về công việc của người thân trong gia đình bé. - Đọc câu đố về chủ đề.				

sáng	2. Thể dục sáng: Chú gà trống 3. Điểm danh:				
Hoạt động chơi tập	* Thể dục: - Vận động cơ bản: Đi có mang vật trên tay - Trò chơi vận động: Về đúng nhà	* Làm quen với văn học: - Thơ: Yêu mẹ	* Kỹ năng sống: Dạy trẻ kỹ năng đeo tất	* Hoạt động với đồ vật: - Tô màu cái nón (mẫu)	* Âm nhạc: - Nội dung trọng tâm: Dạy hát: Cháu yêu bà - Nội dung kết hợp: Nghe hát: Mẹ ơi có biết
Hoạt động chơi tập	* Góc bé em: - Chơi mẹ con; Xếp dọn nhà cửa * Góc hoạt động với đồ vật: - Xếp hàng rào khu vườn gia đình. Xếp ngôi nhà của bé - Nặn cái đĩa. Xâu vòng hoa theo màu. * Góc sách truyện: - Xem tranh về những người thân yêu của bé. Đọc thơ nghe kể chuyện về chủ đề. * Góc vận động: - Tung bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m.; Trò chơi: Về đúng nhà. * Góc tạo hình: - Chơi với đất nặn. Tô màu theo ý thích. * Góc âm nhạc: - Hát, vận động một số bài hát trong chủ đề.				
Hoạt động Chơi tập	* Hoạt động có chủ đích: - Dạo chơi sân trường; Quan sát vườn cây rau cải. Hoạt động lao động: Tập quét sân; * Trò chơi vận động: - Bóng tròn to; Dung dăng dung dẻ; Đàn chuột con. * Chơi tự do. - Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ phấn trên sân, thổi bong bóng xà phòng.				
Chuẩn bị tiếng việt cho trẻ	Đi có mang vật trên tay	Yêu mẹ	Hình tròn, hình vuông	- Tô màu cái nón	Ôn lại các từ đã học

Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ	1. Ăn chính: * Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Ngủ: * Trước khi ngủ: - Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... 3. Ăn phụ - Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.
Hoạt động chơi tập	* Ôn luyện: - Ôn: Vận động: Đi có bê vật trên tay - Ôn Thơ: Yêu mẹ - Ôn kỹ năng sống đeo tất - Ôn Tô màu cái nón - Ôn hát: Cháu yêu bà
Ăn chính - Hoạt động theo ý thích	1. Ăn chính: * Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi 2. Hoạt động theo ý thích. - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích
Trả trẻ	* Nêu gương: - Nêu gương cuối ngày - Nêu gương cuối tuần * Vệ sinh - trả trẻ: - Vệ sinh cá nhân. Chơi tự do - Trao đổi với phụ huynh - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân của trẻ..

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:***Kết quả thực hiện:**

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Kế hoạch tuần 11**Chủ đề nhánh 2: Ngày hội của cô giáo****Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 17/11/2025 đến ngày 21/11/2025)**

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (17/11)	Thứ 3 (18/11)	Thứ 4 (19/11)	Thứ 5 (20/11)	Thứ 6 (21/11)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào tủ. Trao đổi với phụ huynh cách phòng chống dịch bệnh đại ở trường cũng như ở nhà. - Chơi theo ý thích: - Trò chuyện với trẻ về ngày hội của các cô giáo. - Nghe nhạc nghe hát về chủ đề. 2. Thể dục sáng: Chú gà trống. 3. Điểm danh:				
Hoạt động chơi tập có chủ đích	* Thể dục: <i>- Vận động cơ bản:</i> Đi trong đường hẹp có bê vật trên tay. <i>- Trò chơi vận động:</i> Con bộ dừa	* Làm quen với văn học: - Thơ: Bàn tay cô giáo	* Nhận biết: - Nhận biết màu đỏ	* Hoạt động với đồ vật - Dán bông hoa tặng cô. (Mẫu)	* Âm nhạc: <i>- Nội dung trọng tâm:</i> Hát: Cô và mẹ - Nội dung kết hợp: Nghe hát: Em yêu cô giáo
Hoạt động chơi tập	* Góc bé em: - Chơi cô giáo, Bán hàng; Nấu ăn. * Góc vận động: - Luyện tập vận động: Đi trong đường hẹp có mang vật trên tay. Trò chơi: Con bộ dừa. * Góc hoạt động với đồ vật: - Làm bưu thiếp tặng cô; Xây dựng khu vườn hoa.				

	*Góc tạo hình: - Tô màu bông hoa tặng cô; Dán hoa. * Góc sách truyện: - Xem tranh ảnh về hoạt động của cô giáo; Bàn tay cô giáo. * Góc âm nhạc: -Hát bài hát về chủ đề; Vận động một số bài hát về chủ đề.				
Hoạt động chơi tập	*Hoạt động có chủ đích: -Quan sát thời tiết. Quan sát câyhoa bông. Hoạt động lao động: Nhổ cỏ vườn rau. * Trò chơi vận động: - Chim bay, cò bay. Cáo và thỏ. Dung dăng dung dẻ. *Chơi tự do: - Chơi với cát nước. Vẽ tự do trên sân. Chơi với đồ chơi ngoài trời.				
Tăng cường tiếng việt cho trẻ	Đi trong đường hẹp có bê vật trên tay	Bàn tay cô giáo	Màu đỏ	Bông hoa	Ôn lại các từ đã học
Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ	1. Ăn chính: * Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn.Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Ngủ: * Trước khi ngủ - Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... 3. Ăn phụ - Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.				
Hoạt động chơi	* Ôn luyện: - Ôn: Đi trong đường hẹp có bê vật trên tay. - Ôn: Thơ: Bàn tay cô giáo - Ôn: Nhận biết màu đỏ				

tập	- Ôn: Dán bông hoa tặng cô. - Ôn: Hát: Cô và mẹ
Ăn Chính - Hoạt động theo ý thích	1. Ăn chính a. Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. b. Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. c. Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Hoạt động theo ý thích. - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. - Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích. - Khuyến khích trẻ thể hiện những khả năng của mình.
Trả trẻ	1. Nêu gương: - Nêu gương cuối ngày - Nêu gương cuối tuần 2. Vệ sinh - trả trẻ: - Vệ sinh cá nhân. Chơi tự do - Trao đổi với phụ huynh. Chuẩn bị đồ dùng cá nhân của trẻ.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

+Kết quả thực hiện:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Kế hoạch tuần 12

Chủ đề nhánh 3: Bé với những người thân trong gia đình.

Thời gian thực hiện 1 tuần(Từ ngày 24/11/2025 đến ngày 28/11/2025)

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (24/11)	Thứ 3 (25/11)	Thứ 4 (26/11)	Thứ 5 (27/11)	Thứ 6 (28/11)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	* Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào tủ. *Chơi theo ý thích: + Trò chuyện với trẻ về những người thân trong gia đình mà trẻ biết. Đọc câu đố về chủ đề. * Thể dục sáng: Chú gà trống * Điểm danh:				
	* Thể dục: - <i>Vận động cơ</i>	* Làm quen với	*Nhận biết:	* Hoạt động với	* Âm nhạc: - <i>Nội dung</i>

Hoạt động chơi tập có chủ đích	bản: Đứng co 1 chân - Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng.	văn học: - Truyện: Thỏ con không vâng lời	- Những người thân trong gia đình.	đồ vật: Tô màu cái xô (mẫu)	trọng tâm: Vận động: Cô và mẹ - Nội dung kết hợp: Nghe hát: Ba ngọn nến lung linh
Hoạt động chơi tập	* Góc bé em: - Nấu và cho búp bê ăn, Ru em bé ngủ. * Góc hoạt động với đồ vật: - Xếp hàng rào khu vườn; Xếp ngôi nhà của bé; Nặn quà tặng người thân. * Góc vận động: - Đứng co một chân. Trò chơi: Lộn cầu vòng. * Góc sách truyện: - Xem sách tranh về những người thân yêu của bé; Đọc thơ về chủ đề. * Góc tạo hình: - Tô màu chiếc váy màu đỏ. Tô màu tranh người thân trong gia đình. * Góc âm nhạc: - Hát một số bài hát trong chủ đề.				
Hoạt động ngoài trời chơi tập	* Hoạt động có chủ đích: - Đi dạo trong sân trường. Quan sát cây bắp cải. Hoạt động lao động: Tưới vườn hoa. * Trò chơi vận động: - Trời nắng trời mưa. - Bóng tròn to. - Qua suối hái hoa. * Chơi tự do: - Chơi đu quay cầu trượt - Chơi với nước: rót, đóng... từ chai, nắp. - Vẽ phấn trên sân.				
Chuẩn bị tiếng việt cho trẻ	Đứng co 1 chân	Thỏ con không vâng lời.	Ông bà, bố mẹ.	Cái xô	Ôn lại các từ đã học

Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ	1. Ăn chính: * Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. - Vệ sinh sau khi ăn 2. Ngủ: * Trước khi ngủ: - Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... 3. Ăn phụ - Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.
Hoạt động chơi tập	* Ôn luyện: - Vận động: Đứng co 1 chân - Chơi trò chơi: Lộn cầu vòng. - Thơ: Thỏ con không vâng lời. - Nhận biết những người thân trong gia đình. - Tô màu chiếc váy màu đỏ. - Hát: Cháu yêu bà.
Ăn chính - Hoạt động theo ý thích	1. Ăn chính * Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Hoạt động theo ý thích.. - Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích. - Khuyến khích trẻ thể hiện những khả năng của mình. - Cho trẻ lựa chọn nội dung hoạt động theo ý thích và phù hợp với trẻ.
Trả trẻ	*Nêu gương: - Nêu gương cuối ngày - Nêu gương cuối tuần * Vệ sinh - trả trẻ: - Vệ sinh cá nhân. Chơi tự do - Trao đổi với phụ huynh - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân của trẻ.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

***Kết quả thực hiện:**

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Kế hoạch tuần 13

Chủ đề nhánh 4: Bé với đồ dùng sinh hoạt trong gia đình

Thời gian thực hiện 1 tuần (Từ ngày 01/12/2025 đến ngày 05/12/2025)

Thứ điểm	Thứ 2 (01/12)	Thứ 3 (02/12)	Thứ 4 (03/12)	Thứ 5 (04/12)	Thứ 6 (05/12)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	* Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào tủ. * Chơi theo ý thích: + Trò chuyện với trẻ về những đồ dùng trong gia đình. - Đọc câu đố về chủ đề. * Thể dục sáng: Chú gà trống. * Điểm danh:				
Hoạt động chơi tập có chủ định	* Thể dục: - Vận động cơ bản: Chạy theo hướng thẳng - Trò chơi vận động: Con bọ dừa.	* Làm quen với văn học: - Đồng dao: Gánh gánh gồng gồng	* Nhận biết phân biệt: - Nhận biết màu đỏ, màu vàng	* Hoạt động với đồ vật: Tô màu chiếc cốc (mẫu)	* Âm nhạc: - Nội dung trọng tâm: Biểu diễn văn nghệ: Cô và mẹ, Cháu yêu bà - Nội dung kết hợp: Trò chơi âm nhạc: Ai đoán giỏi
Hoạt động chơi tập	* Góc bé em: - Chơi bán hàng đồ chơi gia đình. Mẹ con: Cho em ăn. * Góc hoạt động với đồ vật: - Xếp bàn ghế cho gia đình. Xếp ngôi nhà; Xâu vòng hoa. * Góc vận động: - Chạy theo hướng thẳng; Trò chơi: Con bọ dừa. * Góc sách truyện: - Xem sách tranh về đồ chơi trong gia đình; Nghe kể chuyện đọc thơ ... về các đồ chơi trong gia đình. Làm sách về đồ chơi trong gia đình. * Góc tạo hình: - Tô màu một số đồ chơi trong gia đình. Vẽ cái bát. - Dán tranh đồ chơi trong gia đình * Góc âm nhạc: Biểu diễn văn nghệ.				
Hoạt động	* Hoạt động có chủ đích: - Lắng nghe các âm thanh khác nhau ở sân chơi; Quan sát cây rau cải;				

chơi tập	Hoạt động lao động: Tưới hoa. *Trò chơi vận động: - Bóng nảy; Trời tối trời sáng; Dung dăng dung dẻ. * Chơi tự do: - Chơi với đồ chơi ngoài trời; Vẽ theo ý thích, thổi bong bóng xà phòng.				
Chuẩn bị tiếng việt cho trẻ	- Chạy theo hướng thẳng	- Nu na nu nống	- Màu đỏ màu vàng	Tô màu cái cốc	Cháu yêu bà
Hoạt động ăn chính ngủ, ăn phụ	1. Ăn chính: * Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. - Vệ sinh sau khi ăn 2Ngủ: * Trước khi ngủ: - Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... 3. Ăn phụ: - Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.				
Hoạt động chơi tập	* Ôn luyện - Ôn: Chạy theo hướng thẳng; Chơi: Con bọ dừa - Ôn: Gánh gánh gồng gồng - Ôn: Màu đỏ màu vàng - Hoàn thành tranh tô màu Tô màu cái cốc. - Vận động cháu yêu bà				
Ăn chính - Hoạt động theo ý thích	1. Ăn chính: * Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. - Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi 2. Hoạt động theo ý thích. - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích				

Trả trẻ	1. Nêu gương: - Nêu gương cuối ngày - Nêu gương cuối tuần 2. Vệ sinh - trả trẻ: - Vệ sinh cá nhân. Chơi tự do - Trao đổi với phụ huynh - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân của trẻ.
--------------------	--

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

*Kết quả thực hiện:

- Thuận lợi:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

**DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BÉ VÀ NHỮNG
NGƯỜI THÂN TRONG GIA ĐÌNH**

1. Chuẩn bị học liệu:

2. Tổ chức thực hiện

- a) Giới thiệu chủ đề:
- b) Khám phá chủ đề:
- c) Tăng cường tiếng Việt:

**ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ BÉ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN
TRONG GIA ĐÌNH**

- + Mục tiêu chưa đạt:
- + Nội dung chưa thực hiện được:
- + Nguyên nhân:
- * Biện pháp khắc phục:

Lương Minh, ngày 07 tháng 11 năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thị Phụng

